

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG H
TỈNH B**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 10/5/2021
V/v “Ly hôn và nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG H, TỈNH B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị N. Y.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Nhâm.
2. Ông Nguyễn Minh Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H tham gia phiên tòa:

Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2021/TLST – HNGĐ, ngày 06 tháng 4 năm 2021 về việc “Ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXX-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Ấp Thanh Hải, xã Long L, huyện Đông H, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976;

Địa chỉ: (Không có số nhà) thuộc ấp 4, thị trấn G, huyện Đông H, tỉnh B.
(Chị N, anh H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 31/3/2021 và các lời khai trong quá trình tố tụng chị Nguyễn Thị Hồng N trình bày:

Về hôn nhân: Năm 1994 anh chị tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn: Do mâu thuẫn, cãi vã, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và hiện anh chị đã sống ly thân, trong thời gian sống ly thân anh chị cũng không có biện pháp để hàn gắn cuộc sống vợ chồng. Nay chị xác định không còn tình cảm, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Có 03 người con chung tên Nguyễn Vũ Luân, sinh năm 1995, Nguyễn Vũ Đang, sinh năm 1998 và Nguyễn Thị Hồng Duyên, sinh ngày 29/12/2003. Đối với Luân và Đang đã thành niên nên không đặt ra xem xét. Đối với Duyên chị yêu cầu được nuôi con và không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

Tại biên bản ghi lời khai và biên bản hòa giải ngày 22/4/2021, anh Nguyễn Văn H trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị N về quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản chung. Anh không có ý kiến yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H, tỉnh B phát biểu quan điểm cho rằng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định Luật tổ tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Nội dung vụ án:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 14, 15, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Tuyên bố không công nH chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Nguyễn Văn Thuận là vợ chồng.

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thị Hồng Duyên, sinh ngày 29/12/2003 cho chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng và không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Không có nên không đặt ra xem xét.

Về án phí sơ thẩm hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng N phải nộp theo quy định.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nH định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Hồng N khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn H, có địa chỉ cư trú tại ấp 4, thị trấn Gành Hào, huyện Đông H, tỉnh B. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh B.

Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Nguyễn Văn H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự nêu trên.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 19994 anh chị tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị không được pháp luật thừa nhận. Nay chị N yêu cầu ly hôn,

không giải quyết cho anh chị ly hôn mà cần tuyên bố không công nh anh chị là vợ chồng.

Về con chung: Đối với Luân và Đang đã thành niên nên không đặt ra xem xét. Đối với Nguyễn Thị Hồng Duyên có nguyện vọng được sống với chị N, nên cần tiếp tục giao em Duyên cho chị N nuôi dưỡng là phù hợp.

Anh Nguyễn Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ: Không có nên không đặt ra xem xét.

Về án phí sơ thẩm hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng N phải nộp án phí số tiền 300.000đ, chị N đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0001511 ngày 06/4/2021 được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 14, 15, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Tuyên bố không công nh chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Nguyễn Văn Thuận là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thị Hồng Duyên, sinh ngày 29/12/2003 cho chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng và không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ: Không có nên không đặt ra xem xét.

Về án phí sơ thẩm hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng N phải nộp án phí số tiền 300.000đ, chị N đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0001511 ngày 06/4/2021 được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nh:

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện Đông H;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông H;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Thị N. Y

